**SINH 7**

**Bài : Lớp chim**

I. Chim bồ câu – đại diện lớp chim

 1. Đời sống:

- Sống trên cây, bay giỏi

- Sinh sản : con đực không có cơ quan giao phối (cơ quan giao phối tạm là xoang huyệt), thụ tinh trong, đẻ trứng, có hiện tượng ấp trứng và nuôi con bằng sữa diều. Nhiệt độ cơ thể không phụ thuộc vào nhiệt độ môi trường 🡪 động vật hằng nhiệt

 2. Cấu tạo ngoài: thích nghi hoàn toàn với đời sống bay:

- Mỏ có sừng bao bọc 🡪 làm đầu chim nhẹ

- Lớp lông vũ nhẹ xốp 🡪 giữ nhiệt, làm nhẹ cơ thể

- Chi trước biến thành cánh 🡪 giúp chim bay

- Chi sau 🡪 giúp bám vào cành cây và khi hạ cánh

- Tuyến phao câu tiết dịch nhờn 🡪 lông mượt và không thấm nước

 3. Di chuyển: chim bồ câu có kiểu bay vỗ cánh

IV. Đa dạng và đặc điểm chung của lớp chim

 1. Đa dạng của lớp chim: gồm 3 nhóm

a. nhóm chim chạy (chim đà điểu): cánh ngắn, yếu; chân cao to, khỏe, có hai-ba ngón 🡪 chạy nhanh

b. nhóm chim bay (chim đại bàng): cánh phát triển; chân có 4 ngón

c. nhóm chim bơi (chim cánh cụt): cánh ngắn, khỏe, có lông nhỏ, dày, không thấm nước; chân ngắn, có màng bơi 🡪 bơi dưới nước

 2. Đặc điểm chung của lớp chim: là động vật có xương sống thích nghi cao với đời sống bay và những điều kiện sống khác nhau:

- Mình có lông vũ bao phủ, có mỏ sừng, hàm không có rang

- Chi trước biến thành cánh

- Phổi có mạng ống khí, có thêm túi khí tham gia vào hô hấp

- Tim 4 ngăn, có 2 vòng tuần hoàn, máu nuôi cơ thể là máu đỏ tươi

- trứng lớn có vỏ đá vôi, được ấp nở ra con nhờ thân nhiệt chim bố mẹ

- Là động vật hằng nhiệt

 3. Vai trò của lớp chim

a. Có lợi

- cung cấp thực phẩm

- làm chăn đệm, đồ trang trí, làm cảnh

- phục vụ du lịch, săn mồi

- diệt sâu bọ và găm nhấm gây hại

- phát tán cây rừng, thụ phấn cho hoa

b. có hại

- một số có hại kinh tế nông nghiệp

- là động vật trung gian truyền bệnh cho người